

MỤC LỤC

I.	Thông tin chung	2
1.	Thông tin khái quát	2
2.	Quá trình hình thành và phát triển	2
3.	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	4
4.	Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	7
5.	Định hướng phát triển	9
5.1	Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.....	9
5.2	Chiến lược phát triển của Công ty	9
5.3	Các mục tiêu phát triển bền vững	11
6.	Các rủi ro trong quá trình hoạt động.....	12
6.1.	Rủi ro chung về kinh tế.....	12
6.2.	Rủi ro về pháp luật.....	12
6.3.	Rủi ro đặc thù.....	13
II.	Tình hình hoạt động trong năm.....	
1.	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	14
2.	Tổ chức và nhân sự	14
3.	Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	21
4.	Tình hình tài chính	21
5.	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	22
6.	Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	25
III.	Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:	26
IV.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty	28
V.	Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc công ty trong năm 2019.....	28
VI.	Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	28
VII.	Về vấn đề Quản trị công ty	29
VIII.	Ban Kiểm soát.....	31
IX.	Báo cáo tài chính năm 2020 và Báo cáo tài chính năm 2020 hợp nhất	32
a.	Ý kiến kiểm toán	32
b.	Báo cáo tài chính được kiểm toán:	32

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM

Năm báo cáo: 2020

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch	: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM
Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp	: 0101515686 do Phòng Đăng ký Kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 27/03/2018
Vốn điều lệ	: 525.000.000.000 đồng
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	: 525.000.000.000 đồng
Địa chỉ	: Tầng 3 tòa nhà FLC Landmark Tower, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.
Số điện thoại	: 0243 787 1395
Số fax	: 0243 787 0892
Website	: www.thanhnamgroup.com.vn
Mã cổ phiếu	: TNI

Logo của công ty:



2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Thành Nam - Thành Nam Group tiền thân là Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Thành Nam, được thành lập vào ngày 15 tháng 07 năm 2004. Ban đầu với số vốn điều lệ 500 triệu đồng, số cán bộ nhân viên dưới mười người, ngành nghề chính là sản xuất, gia công các sản phẩm cơ khí, buôn bán các loại sắt thép, thép không gỉ, kim loại màu, thép đặc chủng, vận tải hàng hóa.

Năm 2008, Công ty TNHH XNK Thành Nam đạt danh hiệu Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín năm 2008; doanh số xuất khẩu đạt 160 tỷ đồng.

Năm 2009 Thành Nam đã mạnh dạn đầu tư thêm vốn, vốn điều lệ tăng lên thành 50 tỷ đồng, công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Thành Nam đổi tên thành Công ty Cổ Phần Xuất Nhập khẩu Thành Nam. Đồng thời, trong cùng năm này, công ty mở rộng địa bàn hoạt

động, thành lập Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nắm bắt được nhu cầu phát triển ngày càng cao của ngành sản xuất, gia công thép không gỉ, năm 2010 công ty quyết định khởi công xây dựng NHÀ MÁY GIA CÔNG INOX THÀNH NAM, mục tiêu của dự án: Gia công cắt xẻ inox và sản xuất ống inox, quy mô gia công cắt xẻ: 60.000 tấn/năm, quy mô sản xuất ống inox: 1200 tấn/năm. Dự án được thực hiện tại Thôn Tứ Mỹ, xã Phùng Chí Kiên, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên với diện tích 22.788 m², vốn đầu tư lên đến 69 tỷ đồng. Cũng trong năm 2010, Công ty Cổ Phần Xuất Nhập khẩu Thành Nam đổi tên thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam và tăng vốn điều lệ lên 70 tỷ đồng.

Năm 2011, Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam tiếp tục thành lập chi nhánh tại Bình Dương để mở rộng hoạt động sản xuất – kinh doanh, hoàn thành và đưa vào hoạt động Nhà máy gia công Inox Thành Nam tại Hưng Yên.

Năm 2012, Tập đoàn Thành Nam đã gặt hái được những thành công đáng kể trong ngành buôn bán, sản xuất, gia công thép không gỉ nói riêng và kim loại nói chung. Trong khi tình hình thị trường trong nước và thế giới gặp rất nhiều khó khăn, Thành Nam quyết tâm vượt qua cơn bão khủng hoảng, đầu tư thêm 30 tỷ đồng, tăng vốn điều lệ lên 100 tỷ đồng, sản phẩm thép của Tập đoàn Thành Nam đã có mặt ở hơn 20 nước trên thế giới, tập trung chủ lực ở các quốc gia như: Ấn Độ, Ukraine, Nga, Mỹ, Hàn Quốc, Pakistan...

Trải qua hơn 10 năm phấn đấu không ngừng, Thành Nam từ một doanh nghiệp quy mô nhỏ nay đã trở thành một Tập đoàn lớn.

Tháng 05/2017, Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam chính thức niêm yết lên sàn giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh ngày 29/05/2017. Cũng trong năm 2017, Tập đoàn Thành Nam tiếp tục chào bán cổ phiếu ra công chúng theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Tháng 03/2018, Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam hoàn tất thủ tục chào bán, báo cáo kết quả chào bán với Ủy ban chứng khoán, Trung tâm lưu ký chứng khoán và Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh; đồng thời hoàn thiện thủ tục thay đổi nội dung Đăng ký Doanh nghiệp. Tới ngày 27/03/2018, tổng vốn điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam là 525 tỷ đồng - minh chứng cho sự lớn mạnh không ngừng của công ty và sự cố gắng nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên Thành Nam.

Ngày 13/07/2019, Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam đã long trọng tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 15 năm ngày thành lập (15/07/2004-15/07/2019). Đây là một bước ngoặt quan trọng của Tập đoàn Thành Nam và toàn bộ cán bộ công nhân viên công ty. Sự kiện này

đã ghi dấu bước trưởng thành của Tập đoàn Thành Nam sang một giai đoạn mới phát triển hơn.

Tính đến nay, trải qua lịch sử hoạt động 17 năm, con số không dài nhưng cũng đủ để trải qua nhiều thăng trầm trên chặng đường phát triển. Mỗi bước ngoặt là một dấu mốc khó quên với Tập đoàn, với toàn thể cán bộ nhân viên công ty. Tập đoàn Thành Nam sẽ phấn đấu không mệt mỏi để xây dựng công ty ngày một lớn mạnh, góp phần vào mục tiêu trở thành Tập đoàn đa quốc gia hàng đầu châu Á và đem lại lợi ích tối đa cho đối tác, khách hàng, người tiêu dùng trong nước và quốc tế.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1. Ngành nghề kinh doanh

Hiện nay, Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam (TNI) đang hoạt động trong các lĩnh vực sau:

- Chuẩn bị mặt bằng
- Dịch vụ phục vụ đồ uống (Chi tiết: Quán rượu, bia, quầy bar, Dịch vụ phục vụ đồ uống khác)
- Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Không bao gồm đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất)
- Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận
- Bán buôn thực phẩm (Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; Bán buôn thủy sản; Bán buôn rau, quả; Bán buôn cà phê; Bán buôn chè; Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột)
- Trồng lúa
- Trồng cây lấy sợi
- Trồng cây ăn quả (Chi tiết: Trồng cây ăn quả; Trồng nho; Trồng xoài, cây ăn quả vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới; Trồng cam, quýt và các loại quả có múi khác; Trồng táo, mận và các loại quả có hạt như táo; Trồng nhãn, vải, chôm chôm; Trồng cây ăn quả khác; Trồng cây lấy quả chứa dầu; Trồng cây điều; Trồng cây hồ tiêu; Trồng cây cao su; Trồng cây cà phê; Trồng cây chè)
- Trồng cây gia vị, cây dược liệu
- Trồng cây lâu năm khác
- Chăn nuôi ngựa, lừa, la
- Chăn nuôi dê, cừu
- Chăn nuôi gia cầm (Chi tiết: Hoạt động ấp trứng và sản xuất giống gia cầm; Chăn nuôi gà; Chăn nuôi vịt, ngan, ngỗng; Chăn nuôi gia cầm khác)

- Lắp đặt hệ thống điện
- Bán buôn gạo
- Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh
- Chăn nuôi trâu, bò
- Quảng cáo
- Điều hành tua du lịch
- Chăn nuôi lợn
- Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp
- Hoàn thiện công trình xây dựng
- Bán buôn tổng hợp
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng mà công ty kinh doanh)
- Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác
- Trồng cây lấy củ có chất bột
- Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ
- Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)
- Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch
- Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; Bán buôn hoa và cây; Bán buôn động vật sống; Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa); Bán buôn gạo, thực phẩm, đồ uống và sản phẩm thuốc lá, thuốc lào)
- Dịch vụ đóng gói
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại
- Đại lý du lịch
- Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú
- Trồng cây hàng năm khác
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết

bị vật tư trong lĩnh vực công nghiệp, cơ kim khí và xây dựng)

- **Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Chi tiết: Kinh doanh bất động sản: Khai thác cho thuê kho bãi và lưu giữ hàng hóa)**
- Vận tải hành khách đường bộ khác (Chi tiết: Vận tải hành khách theo hợp đồng)
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Chi tiết: Vận tải hàng hóa; Dịch vụ vận tải hàng hoá)
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Chi tiết: Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông)
- Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Chi tiết: Bán buôn ô tô, xe máy)
- Đại lý, môi giới, đấu giá (Chi tiết: Môi giới thương mại; Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hóa)
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Chi tiết: Dịch vụ khách sạn (không bao gồm kinh doanh quán bar))
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Chi tiết: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường))
- Sản xuất máy thông dụng khác (Chi tiết: Sản xuất máy móc, thiết bị vật tư trong lĩnh vực công nghiệp, cơ kim khí và xây dựng)
- Bốc xếp hàng hóa (Chi tiết: Bốc xếp)
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Chi tiết: Bán buôn các loại sắt thép)
- Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Sản xuất gia công các loại sản phẩm cơ khí)
- Cho thuê xe có động cơ (Chi tiết: Cho thuê ô tô, cho thuê xe có động cơ khác)
- Trồng cây mía
- Trồng cây thuốc lá, thuốc lào
- Xây dựng nhà các loại
- Phá dỡ
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa

3.2. Địa bàn kinh doanh

Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam là doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực thép, thép không gỉ và các dịch vụ gia công cắt tấm, xẻ băng thép không gỉ (inox). Ngoài ra, công ty Thành Nam cũng cung cấp các dịch vụ gia công khác như: chia cuộn, phủ giấy lót khi cắt tấm, xẻ băng, phủ PVC, PE một mặt hoặc hai mặt cho nguyên liệu tấm hoặc băng xẻ, cắt tấm có giấy lót.... Công ty có địa bàn hoạt động kinh doanh chủ yếu tại Hà Nội, Tp Hồ

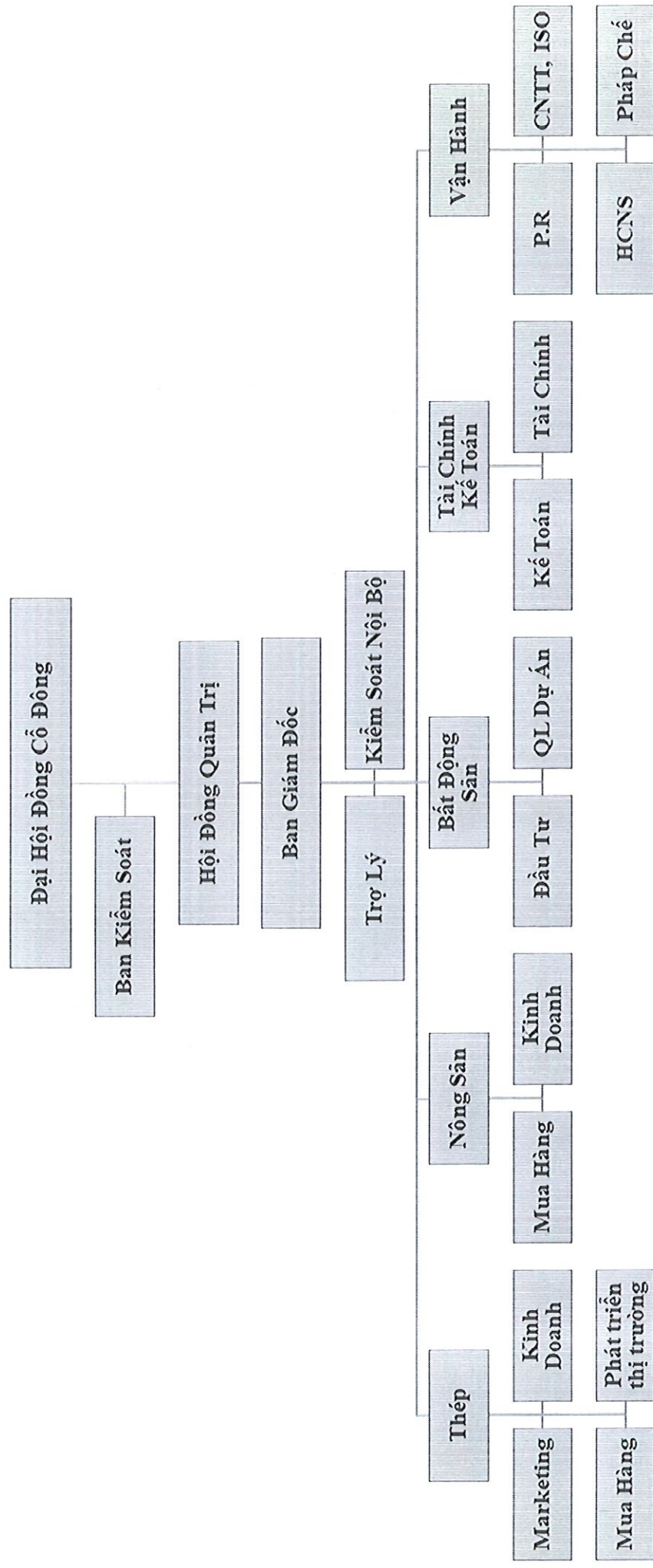
Chí Minh và một số tỉnh lân cận khác.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Mô hình quản trị

Là một công ty cổ phần, mô hình quản trị của công ty Thành Nam bao gồm các bộ phận sau: Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban Kiểm soát; Ban Giám đốc; Các phòng ban chức năng.

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý (trang bên)



4.3. Các công ty con:

- Tên doanh nghiệp : **CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN SƠN TRÀ**
Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp : 0401853100 do Phòng Đăng ký Kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 15/09/2017
Vốn điều lệ (VND) : 20.010.000.000 đồng
Địa chỉ trụ sở chính : 97 Lý Triện, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.
Ngành nghề kinh doanh : Dịch vụ lưu trú ngắn ngày chính
Tỷ lệ lợi ích của Tổng công ty (%) : 100%

5. Định hướng phát triển

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Trở thành tập đoàn sản xuất công nghiệp và kinh doanh đa ngành, đa quốc gia, đa giá trị lợi ích và có bản sắc văn hóa riêng.
- Xây dựng doanh nghiệp phát triển, đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước, người lao động và các cổ đông.
- Cung cấp sản phẩm dẫn đầu, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và đạt được sự tin yêu của quý khách hàng.
- Khẳng định thương hiệu nhà cung cấp thép chuyên nghiệp, uy tín tại Việt Nam và quốc tế.
- Mở rộng thị trường quốc tế, nâng cao tỷ trọng doanh thu xuất khẩu trong tổng doanh thu của Tập đoàn.
- Tạo việc làm ổn định cho người lao động.

5.2. Chiến lược phát triển của Công ty trung và dài hạn:

Trên cơ sở SXKD của từng năm được Đại hội đồng cổ đông thông qua, HĐQT và Ban Giám đốc công ty đã đề ra những định hướng chiến lược cho hoạt động kinh doanh trung và dài hạn như sau:

- **Đối với hoạt động sản xuất:**

- Cải tiến và hoàn thiện quy trình sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả và tối ưu chi phí sản xuất.

- Quản lý tốt công tác vận hành an toàn, liên tục đạt được sản lượng và doanh thu cao.
- Tập trung cải tiến kỹ thuật, nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới để đáp ứng nhu cầu thị trường và đa dạng hóa danh mục sản phẩm của công ty.
- Đảm bảo khai thác hiệu quả hệ thống dây chuyền sản xuất, máy móc thiết bị nhằm nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.
- **Đối với hoạt động kinh doanh thương mại:**

Thị trường nội địa:

Công ty tiếp tục phát triển mở rộng cấu trúc sản phẩm với nhiều nhóm sản phẩm mới như: Thép đen, thép mạ, thép kỹ thuật điện (silic), thép kết cấu và các loại thép chuyên dụng khác. Với việc phát triển nhiều dòng sản phẩm mới đã giúp công ty đa dạng hóa được danh mục sản phẩm và tăng khả năng khai thác nhiều phân khúc thị trường đang có sự tăng trưởng mạnh trong hiện tại và tương lai.

Thị trường xuất khẩu:

Công ty tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thương mại xuất nhập khẩu hàng hóa như sắt thép, inox và các loại nguyên phụ liệu ngành thép, chủ động hơn nữa về nguồn cung hàng hóa, tăng cường giao dịch với khách hàng truyền thống, mở rộng tìm kiếm khách hàng tiềm năng. Đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu sang các thị trường tiềm năng trong khu vực (xuất khẩu thép thành phẩm và bán thành phẩm), chủ động trong việc thanh toán bằng ngoại hối để chủ động nguồn ngoại tệ.

Thành lập các văn phòng đại diện của Thành Nam tại các quốc gia có năng lực sản xuất thép lớn để trở thành đại diện phân phối của các hãng thép.

Dịch vụ gia công: Tập trung vào gia công cắt, xẻ sản phẩm.

Định hướng phát triển lâu dài của Công ty là đầu tư mở rộng nhà máy sản xuất – Trung tâm gia công kim loại Thành Nam tại Hưng Yên. Đầu tư dây chuyền máy móc, công nghệ để nâng cao năng lực sản xuất cho các dịch vụ cắt tấm, xẻ băng để phục vụ tốt hơn nữa nhu cầu gia công kim loại của thị trường Việt Nam và quốc tế.

Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 vào hoạt động sản xuất và kinh doanh để nâng cao chất lượng dịch vụ bằng nhiều giải pháp mới nhằm thỏa mãn nhu cầu khách hàng tốt nhất.

Tập trung các nguồn lực vào mảng hoạt động mà Công ty có lợi thế cạnh tranh, đó là xuất nhập khẩu và phân phối thép không gỉ đồng thời đặt ra chiến lược phát triển theo hướng

chú trọng về chiều sâu, tập trung vào các mảng sản phẩm có hàm lượng công nghệ lớn, đem lại giá trị gia tăng cao, phù hợp với lợi thế ngành và lợi thế Công ty. Bên cạnh việc củng cố vị thế trên thị trường nội địa, Công ty sẽ không ngừng mở rộng thị trường tại các nước như Châu Âu, Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc, Đài Loan, HongKong... Ngoài ra, Tập đoàn Thành Nam cũng luôn chú trọng đến những mối quan hệ kinh doanh quốc tế với các nhà cung cấp đến từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan và Trung Quốc nhằm đem lại lợi thế tối đa cho mình.

- **Đối với hoạt động xây dựng thương hiệu:**

Đẩy mạnh hoạt động quảng bá thương hiệu, định vị thương hiệu nhằm xây dựng thương hiệu Thành Nam trở thành một thương hiệu mạnh và thân thiện.

- **Đối với hoạt động phát triển nguồn nhân lực:**

Tập trung vào công tác tuyển dụng, phát triển nguồn nhân lực, đẩy mạnh tổ chức hoạt động đào tạo để nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng công việc và kinh nghiệm triển khai công việc. Từ đó, phát triển đội ngũ cán bộ kế thừa, xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên chuyên nghiệp, trình độ chuyên môn cao và phù hợp với văn hóa Thành Nam. Đồng thời phối hợp, liên kết tốt với các đơn vị có liên quan và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, chính sách xã hội.

5.3. Các mục tiêu phát triển bền vững (đối với môi trường, xã hội và cộng đồng)

- **Đối với môi trường**

- Công ty đã thực hiện đúng công tác giám sát chất lượng môi trường định kỳ và đột xuất, báo cáo kết quả tới cơ quan liên quan theo đúng quy định; tạo cảnh quang, cây xanh, môi trường lành mạnh trong các khuôn viên quản lý.

- Ưu tiên sử dụng những công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường với mục tiêu hiệu quả, tiết kiệm, áp dụng các sáng kiến nhằm tối ưu công suất và giảm thiểu tác hại đến môi trường.

- Đẩy mạnh đầu tư hệ thống kiểm soát, xử lý ô nhiễm môi trường; cải thiện chất lượng môi trường tại nhà máy cũng như trong cộng đồng, đồng thời Công ty ký hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý chất thải nguy hại và luôn đề ra các kế hoạch cụ thể xử lý chất thải nguy hại, bảo vệ môi trường

- Cam kết thúc đẩy các hoạt động nâng cao ý thức của người lao động về giữ gìn và bảo vệ môi trường xanh và bền vững.

- Cam kết sử dụng năng lượng tiết kiệm, không lãng phí các nguồn tài nguyên.

- **Đối với xã hội, cộng đồng**

Công ty đã có đóng góp nhất định cho sự phát triển bền vững cũng như đem lại những lợi ích kinh tế xã hội cho địa phương, như: tạo việc làm, thu nhập ổn định cho người địa phương là người lao động của Công ty; tích cực tham gia các chương trình nhân đạo được phát động.

6. Các rủi ro trong quá trình hoạt động:

6.1. Rủi ro chung về kinh tế

Năm 2020 được xem là một năm của những khó khăn và thách thức lớn đối với kinh tế thế giới nói chung, trong đó có Việt Nam. Kinh tế thế giới được dự báo suy thoái nghiêm trọng nhất trong lịch sử, tăng trưởng các nền kinh tế lớn đều giảm sâu do ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19.

Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, làm gián đoạn hoạt động kinh tế xã hội của các quốc gia trên thế giới; xung đột thương mại Mỹ Trung vẫn tiếp diễn. Trong nước, thiên tai, dịch bệnh tác động không nhỏ tới các hoạt động của nền kinh tế và cuộc sống của người dân; tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm ở mức cao. Tuy nhiên, với những giải pháp quyết liệt và hiệu quả trong việc thực hiện mục tiêu kép “vừa phòng dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế xã hội”, kinh tế Việt Nam vẫn đạt kết quả tích cực với việc duy trì tăng trưởng, trở thành điểm sáng của khu vực và thế giới với tốc độ GDP ước tính đạt 2,91%.

Trong năm 2021, kinh tế Việt Nam dự kiến vẫn phải đối mặt với những rủi ro, thách thức từ cả bên ngoài và nội tại nền kinh tế, trong đó đặc biệt là những diễn biến dịch bệnh vẫn còn phức tạp. Đại dịch Covid-19 vẫn là rủi ro lớn nhất đối với kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng trong năm 2021.

6.2. Rủi ro về chính sách pháp luật

Là Công ty cổ phần do vậy hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam chịu ảnh hưởng của các văn bản pháp luật về công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán. Việc thường xuyên thay đổi, điều chỉnh chính sách, các văn bản pháp luật và dưới luật ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp và khi đó sẽ ảnh hưởng đến giá cổ phiếu của Công ty trên thị trường.

Thời gian qua hệ thống pháp luật, chính sách kinh tế đã được xây dựng tương đối đồng bộ, cơ bản phù hợp với cơ chế thị trường và đáp ứng được ở mức độ nhất định yêu cầu, đòi

hỏi của sự phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế. Những năm gần đây, Quốc hội Việt Nam đã thông qua nhiều luật quan trọng nhằm hoàn thiện khung pháp lý cho môi trường kinh doanh và hoạt động của các doanh nghiệp, gồm: Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Luật Đầu tư số 61/2020/QH14; Luật số 54/2019/QH14 về Chứng khoán..., giúp cho Công ty có hướng đi đúng và lành mạnh trong các hoạt động sản xuất kinh doanh. Những thay đổi này một mặt tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển lâu dài của Công ty, mặt khác cũng đặt ra các yêu cầu nhằm bảo đảm việc theo sát và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành song song với việc triển khai và mở rộng các hoạt động kinh doanh một cách hiệu quả.

Để kịp thời cập nhật, nắm bắt các quy định mới của pháp luật, Tập đoàn cũng tập trung xây dựng và phối hợp với các bộ phận chuyên môn như Phòng pháp chế, Phòng Kiểm soát nội bộ, Phòng Tài chính - Kế toán với chức năng nhiệm vụ tổng hợp thông tin, thường xuyên cập nhật và hướng dẫn, tư vấn pháp lý cho các bộ phận chuyên môn khác về sự thay đổi quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh. Đồng thời đưa ra những tư vấn kịp thời cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc để ra những quyết định phù hợp. Ngoài ra, các phòng ban chuyên môn còn trực tiếp tham gia rà soát văn bản, hợp đồng, công văn trong các hoạt động, giao dịch hàng ngày của Tập đoàn nhằm hạn chế các rủi ro liên quan.

6.3. Rủi ro đặc thù

Với ngành nghề chính là sản xuất, gia công các sản phẩm cơ khí, buôn bán các loại sắt thép, thép không gỉ, kim loại màu, thép đặc chủng..., hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam chịu ảnh hưởng không nhỏ bởi những rủi ro đặc thù của ngành sản xuất thép.

Rủi ro cạnh tranh

Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung tiếp tục leo thang và chưa có điểm dừng đã tác động lớn đến thị trường Trung Quốc và các nước trong khu vực. Thị trường hàng gia công cơ khí trong nước nói chung và hàng gia công cơ khí của công ty nói riêng phải chịu sức ép cạnh tranh rất lớn của hàng gia công cơ khí đến từ Trung Quốc.

Ngoài ra, thép xuất khẩu còn đối diện với hàng loạt nguy cơ các vụ kiện phòng vệ thương mại khi ra thị trường thế giới, khiến cho ngành thép Việt Nam phải đối mặt với khó khăn kép trong năm 2020. Xu thế bảo hộ trên thị trường quốc tế vẫn chưa có dấu hiệu giảm nhiệt, thị trường bất động sản, xây dựng trong nước chưa có tín hiệu khởi sắc.

Rủi ro khác

Hoạt động kinh doanh của Công ty có thể chịu ảnh hưởng bởi những rủi ro khác như rủi ro do thiên tai, biến động lãi suất, sự ảnh hưởng những biến động chính trị, xã hội trên thế giới, chiến tranh, bệnh dịch... làm giảm lợi nhuận của Công ty hoặc làm cho các khách hàng truyền thống có thể bị giảm sút và các thị trường tiềm năng có thể mất ổn định. Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng sẽ có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu thực hiện trong năm 2020 như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

ST T	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	%TH/ KH 2020	%TH 2020/TH 2019
1	Doanh thu	1,827	1,404	1,455	104%	79,64%
2	Lợi nhuận sau thuế	17,9	18,000	2,7	0,015%	15,08%
3	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1%	1,3%	0,19%	0,15%	0,19%
4	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	3,1%	3,1%	0,5%	0,165%	0,16%

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành (cập nhật tới thời điểm 31/12/2020)

- Thành viên Ban điều hành của công ty như sau:

Thành viên Ban điều hành	Chức vụ
Nguyễn Hùng Cường	Tổng giám đốc kiêm Thành viên HĐQT
Lê Thị Thu Thanh	Phó Tổng giám đốc kiêm thành viên HĐQT
Nguyễn Thị Thu Thanh	Kế toán trưởng

- Cơ cấu và sơ yếu lý lịch của Ban điều hành:

2.1.1 Ông Nguyễn Hùng Cường – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty

HỌ TÊN:	NGUYỄN HÙNG CƯỜNG
---------	-------------------

SỐ CMND:	001077000526 do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 01/07/2013	
GIỚI TÍNH:	Nam	
NGÀY THÁNG NĂM SINH:	26/05/1977	
NƠI SINH:	Hà Nội	
QUỐC TỊCH:	Việt Nam	
DÂN TỘC:	Kinh	
ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ:	Khu dân cư Phú Mỹ, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	
TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA:	12/12	
TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:	Cử nhân kinh tế -Đại học Ngoại Thương	
CHỨC VỤ HIỆN NAY TẠI TỔ CHỨC NIÊM YẾT:	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc công ty Tập đoàn Thành Nam	
CHỨC VỤ ĐANG NẪM GIỮ TẠI TỔ CHỨC KHÁC:	Không	
TỶ LỆ SỞ HỮU CHỨNG KHOÁN CÁ NHÂN:	3.391.490 CP (tương đương 6,46%)	
TỶ LỆ SỞ HỮU CHỨNG KHOÁN CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN:	421.450 CP (tương đương 0,80%)	
HÀNH VI VI PHẠM PHÁP LUẬT:	Không	
CÁC KHOẢN NỢ ĐỐI VỚI CÔNG TY:	Không	
LỢI ÍCH CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI TỔ CHỨC NIÊM YẾT	Không	
QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC		
2004 - 3/2015	CTCP Tập đoàn Thành Nam	Chủ tịch HĐQT – TGD
3/2015 – 10/2017	CTCP Tập đoàn Thành Nam	Chủ tịch HĐQT
10/2017 - NAY	CTCP Tập đoàn Thành Nam	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD

2.1.2. Bà Lê Thị Thu Thanh – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

HỌ TÊN:	LÊ THỊ THU THANH	
SỐ CMND:	013399796 do CA Hà Nội cấp ngày 02/04/2011	
GIỚI TÍNH:	Nữ	
NGÀY THÁNG NĂM SINH:	22/12/1981	
NƠI SINH:	Hải Dương	
QUỐC TỊCH:	Việt Nam	
DÂN TỘC:	Kinh	
ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ:	12 Ngõ 291 Lạc Long Quân, Tổ 6, phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam.	
TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA:	12/12	
TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:	Cử nhân Quản trị kinh doanh	
CHỨC VỤ HIỆN NAY TẠI CÔNG TY ĐẠI CHÚNG:	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc CTCP Tập đoàn Thành Nam	
TỶ LỆ SỞ HỮU CHỨNG KHOÁN CÁ NHÂN:	200 CP, chiếm 0,00038% vốn điều lệ	
TỶ LỆ SỞ HỮU CHỨNG KHOÁN CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN:	0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ	
HÀNH VI VI PHẠM PHÁP LUẬT:	Không	
CÁC KHOẢN NỢ ĐỐI VỚI CÔNG TY:	Không	
LỢI ÍCH CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CÔNG TY ĐẠI CHÚNG	Không	
Quá trình công tác:		
9/2004 – 2/2011	CTCP Tập đoàn HIPT	Trưởng phòng Xuất – Nhập khẩu Trợ lý Ban giám đốc
03/2011 – 05/2012	Công ty TNHH MTV Infinity Marketing 2009	Trưởng phòng Quản trị và Kế toán
06/2012 – 04/2016	CTCP Tập đoàn HIPT	Chánh văn phòng

05/2016 – 02/2018	Công ty cổ phần Thương mại Mecta Thịnh Vượng	Điều hành quan hệ đối tác kinh doanh Phó Giám đốc
03/2018 - Nay	CTCP Tập đoàn Thành Nam	Thành viên HĐQT

2.1.3. Bà Nguyễn Thị Thu Thanh – Kế toán trưởng

HỌ TÊN:	NGUYỄN THỊ THU THANH
SỐ CMND:	036180009797
GIỚI TÍNH:	Nữ
NGÀY THÁNG NĂM SINH:	01/12/1980
NƠI SINH:	Nam Định
QUỐC TỊCH:	Việt Nam
DÂN TỘC:	Kinh
ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ:	Tổ 15B Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội
TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA:	12/12
TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:	Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng
CHỨC VỤ HIỆN NAY TẠI TỔ CHỨC NIÊM YẾT:	Kế toán trưởng
CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI TỔ CHỨC KHÁC:	Không
TỶ LỆ SỞ HỮU CHỨNG KHOÁN CÁ NHÂN:	0 CP (tương đương 0 %)
TỶ LỆ SỞ HỮU CHỨNG KHOÁN CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN:	0 CP (tương đương 0%)
HÀNH VI VI PHẠM PHÁP LUẬT:	Không
CÁC KHOẢN NỢ ĐỐI VỚI CÔNG TY:	Không

LỢI ÍCH CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI TỔ CHỨC NIÊM YẾT		Không
QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC		
2002-12/2005	Công ty xây dựng số 1 Hà nội	Kế toán
12/2005-1/2016	CTCP Dược TW	GĐTC kiêm KTT
1/2016-8/2016	Baan Group	GĐTC kiêm KTT
9/2016-7/2018	CTCP DPTBYT Hà nội	GĐTC kiêm KTT
8/2018-6/2019	CTCP TMDV Taco VN	GĐTC kiêm KTT
10/2019-7/2020	CTCP VTKH kỹ thuật	GĐTC kiêm KTT
7/2020-NAY	CTCP Tập đoàn Thành Nam	Kế toán trưởng

- Những thay đổi trong ban điều hành:

+ Phó Tổng giám đốc Lê Thị Thu Thanh được bổ nhiệm ngày 02/03/2020.

+ Kế toán trưởng Nguyễn Thị Thu Thanh được bổ nhiệm ngày 02/12/2020.

2.2. Chính sách đối với người lao động

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2020, quy mô nhân sự của Tập đoàn Thành Nam là hơn 100 người. Với hệ thống cấp bậc nhân sự, chính sách thang bảng lương rõ ràng và chế độ phúc lợi áp dụng chung cho cả Tập đoàn, tập thể CBCNV Thành Nam luôn được đảm bảo mọi quyền lợi theo quy định của nhà nước và nhiều chế độ phúc lợi khác, đồng thời có nhiều cơ hội thăng tiến khi nhiều lĩnh vực trong Tập đoàn đang mở rộng sản xuất kinh doanh.

2.2.1. Chế độ làm việc:

Thời gian làm việc: Thời gian làm việc bình thường của Công ty là 8 giờ/ngày, 44 giờ/tuần, làm việc từ thứ 2 đến hết sáng thứ 7, nghỉ chiều thứ 7 và chủ nhật. Giờ làm việc trong ngày được quy định cụ thể như sau:

Sáng: Từ 8h00 - 12h00;

Chiều: Từ 13h00 - 17h00;

Sáng thứ 7: Từ 8h00 – 12h00

Khi có yêu cầu đột xuất về tiến độ sản xuất, kinh doanh các nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ. Công ty đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của nhà nước và có đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động.

Nghỉ phép, nghỉ lễ, tết: Thực hiện theo Luật lao động, nhân viên Công ty làm việc với thời gian 12 tháng được nghỉ phép 12 ngày và thời gian không làm việc đủ 12 tháng được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc.

Nhân viên được nghỉ lễ, tết 10 ngày theo quy định của Luật Lao động.

Nghỉ ốm, thai sản: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát, trang bị đầy đủ dụng cụ, thiết bị hỗ trợ công việc. Công ty cũng trang bị đầy đủ, dụng cụ và đồ bảo hộ lao động cho CBNV làm việc tại công trường có yêu cầu về an toàn lao động. Riêng đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ và đúng quy định pháp luật các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động nhằm bảo đảm mức độ an toàn cao nhất cho người lao động.

2.2.2. Chính sách tuyển dụng, đào tạo

2.2.2.1. Chính sách tuyển dụng

Công tác tuyển dụng được thực hiện theo chiến lược phát triển của Công ty và thực hiện theo kế hoạch hàng năm. Công ty đề ra tiêu chí tuyển dụng lao động, trong đó ưu tiên lao động tốt nghiệp đại học và sau đại học trong và ngoài nước, lao động có chuyên môn giỏi, kinh nghiệm và năng lực đáp ứng được yêu cầu của Công ty, sinh viên khá giỏi vừa mới tốt nghiệp trong và ngoài nước nhằm tạo nguồn phát triển lâu dài cho Công ty.

2.2.2.2. Chính sách đào tạo

Đào tạo và phát triển nhân viên là một trong các công tác ưu tiên của Công ty. Chính sách đào tạo của Thành Nam có mục tiêu xây dựng và phát triển đội ngũ nhân viên thành thạo về nghiệp vụ, có đạo đức trong kinh doanh, chuyên nghiệp trong phong cách làm việc và nhiệt tình phục vụ khách hàng.

Trên cơ sở định hướng phát triển kinh doanh của Công ty và kế hoạch hàng năm, Chính sách đào tạo của Công ty được triển khai theo các loại hình đào tạo sau:

- Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ: dựa vào yêu cầu công việc và kết quả đánh giá, Công ty phân tích nhu cầu đào tạo và thiết kế các chương trình đào tạo chuyên môn, kết hợp với các chuyên gia bên trong và bên ngoài (tổ chức đào tạo) để thực hiện.
- Đào tạo về quản lý: tương tự như đào tạo chuyên môn nghiệp vụ nhưng đặc biệt chú trọng đối với cán bộ thuộc diện quy hoạch và cán bộ được đề bạt lên vị trí cao hơn hoặc luân chuyển.
- Kèm cặp trong công việc: thực hiện thường xuyên, do các Phòng ban/Bộ phận trực

tiếp thực hiện, người có kinh nghiệm được giao kèm cặp nhân viên mới.

- Thường xuyên đưa cán bộ công nhân viên đi dự các cuộc hội thảo, hội chợ ở nước ngoài, tham dự các khoá đào tạo về kỹ thuật sản phẩm bằng kinh phí của Công ty hoặc nguồn hỗ trợ của các đối tác và nhà cung cấp.

2.2.3. Chính sách đãi ngộ, phúc lợi

Với tiêu chí nguồn nhân lực là chìa khóa cốt lõi trong sự thành công của doanh nghiệp, Ban lãnh đạo luôn dành sự quan tâm thích đáng để duy trì và phát triển năng lực của mỗi cá nhân, từ đó tạo dựng sự vững chắc trong việc phát triển của Công ty.

2.2.3.1. Chế độ lương

Thành Nam tiếp tục áp dụng chế độ lương theo ngạch bậc và theo kết quả công việc. Năm 2020, Ban Giám đốc đã phê duyệt việc tăng đơn giá lương, tăng quỹ lương theo đúng lộ trình tăng lương định kỳ của Tập đoàn cho toàn thể CBCNV công ty phù hợp với năng lực chuyên môn và đề xuất nhu cầu từ người lao động, đảm bảo đời sống ổn định cho người lao động.

2.2.3.2. Chế độ khen thưởng

Ngoài nguồn thu nhập chính là lương, người lao động tại Công ty còn thường xuyên có cơ hội nhận khen thưởng khi có thành tích xuất sắc hoặc có sáng kiến cải tiến trong công việc....Chế độ khen thưởng cho nhân viên của Thành Nam gắn liền với kết quả hoạt động kinh doanh và chất lượng phục vụ, gồm các chế độ cơ bản như sau:

- Mỗi năm, nhân viên được thưởng tối thiểu 01 tháng lương, ngoài ra nhân viên còn được hưởng lương theo năng suất và thưởng hoàn thành công việc;
- Thưởng cho các đơn vị, cá nhân tiêu biểu trong năm; thưởng sáng kiến;
- Thưởng trong các dịp lễ tết của quốc gia và kỷ niệm thành lập công ty.

Chính sách này đã tạo động lực cho CBCNV tận tâm với công việc, đồng thời không ngừng phát huy năng lực, nâng cao năng lực, nâng cao chất lượng hiệu suất công việc. Từ đó, đóng góp vào sự phát triển chung của Tập đoàn.

2.2.3.3. Chế độ phụ cấp, bảo hiểm xã hội

Công ty trang bị đầy đủ trang bị, bảo hộ lao động theo yêu cầu từng vị trí công tác; thực hiện khám sức khỏe định kỳ có chất lượng, nộp đầy đủ, đúng kỳ hạn về BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động; tổ chức hàng năm cho người lao động đi tham quan, du lịch.

Tất cả nhân viên chính thức của Thành Nam đều được hưởng các phụ cấp và bảo hiểm xã hội phù hợp với Luật Lao động. Ngoài ra, tùy lĩnh vực công tác mà nhân viên Công ty còn nhận được phụ cấp độc hại, phụ cấp rủi ro tiền mặt, phụ cấp chuyên môn... Đồng thời, Công ty cũng thường xuyên nâng cao chính sách phúc lợi cho CBCNV bằng các trợ cấp đối với các nhân viên cưới hỏi, ốm đau – nằm viện, thai sản, nghỉ hưu, mất sức, chế độ tang chế... Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo cùng Công đoàn công ty luôn chú tâm phát triển phong trào văn thể mỹ và duy trì các hoạt động ngoại khóa như các giải thể thao, văn nghệ, sinh hoạt tập thể, tổ chức từ thiện giúp đỡ người nghèo...

2.2.4. Hoạt động ngoại khóa – thể thao

Các hoạt động tham quan, nghỉ mát, team building... cũng được triển khai tại tất cả các đơn vị, tạo điều kiện cho CBCNV có thời gian nghỉ ngơi, nạp năng lượng sau những giờ làm việc căng thẳng, đồng thời cũng là dịp để thắt chặt tinh thần đoàn kết trong công ty.

Đặc biệt phong trào thể dục thể thao vẫn là một nội dung được đặc biệt quan tâm tại Thành Nam, Hàng loạt giải đấu thể thao thuộc nhiều bộ môn như bóng đá, cầu lông được tổ chức quy củ và chuyên nghiệp trong nội bộ Tập đoàn trong suốt năm vừa qua, vừa là dịp để giao lưu giữa các đơn vị, nhà máy vừa là cơ hội để CBCNV thể hiện tài năng và bồi bổ sức khỏe.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2020, Tổng công ty đang tìm kiếm cơ hội đầu tư nên chưa triển khai dự án đầu tư mới.
- b) Các công ty con: Kết quả hoạt động SXKD năm 2020 của công ty con như sau:

Tên công ty	Tổng giá trị tài sản	Doanh thu thuần	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế
Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Sơn Trà	20.089.934.645		51.549.368	40.594.824

4. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2019	Năm 2020	(+/-) % tăng giảm (2020/2019)
Tổng giá trị tài sản	1.004.063	1.322.083	31,67%
Doanh thu thuần	1.500.520	1.826.834	21,75%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	23.288	14.173	-39,14%
Lợi nhuận khác	(217)	(397)	82,95%
Lợi nhuận trước thuế	13.597	22.892	68,36%
Lợi nhuận sau thuế	10.172	17.902	76%

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Vốn điều lệ của công ty tại thời điểm ngày 31/12/2020 là 525.000.000.000 đồng, chia thành 52.500.000 cổ phần với mệnh giá cổ phần là 10.000 đ/cổ phần.

Nội dung	Số cổ phần tại thời điểm 31/12/2020
Số lượng cổ phần đang lưu hành	52.500.000
Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	47.576.540
Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng	4.923.460

b) Cơ cấu cổ đông theo danh sách chốt tại ngày 05/08/2020 được cung cấp bởi Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD)

Đơn vị tính: 10.000 VNĐ

Danh mục	Cổ đông trong nước			Cổ đông nước ngoài			Tổng		
	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (nghìn đồng)	Tỷ lệ (%)	Số lượng Cổ phiếu	Giá trị (nghìn đồng)	Tỷ lệ (%)	Số lượng Cổ phiếu	Giá trị (nghìn đồng)	Tỷ lệ (%)
1. Cổ đông Nhà nước:	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2. Cổ đông nội bộ: (Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng)	4.184.860	4.184.860	7,97	0	0	0	4.184.860	4.184.860	7,97
3. Cổ đông ngoài công ty:	47.533.020	47.533.020	90,539	782.120	782.120	0,063	48.315.140	48.315.140	92,03
Cá nhân	47.527.695	47.527.695	90,529	25.590	25.590	0,049	47.553.285	47.553.285	90,58
Tổ chức	5.325	5.325	0,010	756.530	756.530	0,014	761.855	761.855	1,45

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu tính đến ngày 31/12/2020:

Thời gian	Vốn điều lệ trước khi phát hành (tỷ đồng)	Vốn điều lệ phát hành thêm (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (tỷ đồng)	Hình thức thanh toán	Đối tượng phát hành	Căn cứ pháp lý
03/2018	210	315	525	Chào bán cổ phần	Phát hành cổ phiếu chào bán ra công chúng	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 03/2017/NQ-ĐHCD ngày 19/09/2017 kèm tờ trình số 12/2017/TTr-ĐHĐCĐ về phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ của Công ty - Nghị quyết số 22/2017/QĐ-HĐQT ngày 29/09/2017 về triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty. - Nghị quyết số 1311/2017/QĐ-HĐQT ngày 13/11/2017 về việc thông qua kế hoạch triển khai thực hiện dự án đầu tư và điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phần. - Nghị quyết số 005/2018/NQ-HĐQT-TN ngày 08/03/2018 về việc thông qua kế hoạch triển khai thực hiện dự án đầu

						<p>tư và điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 87/GCN-UBCK ngày 21/12/2017. - Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng số 1387/UBCK-QLCB ngày 08/03/2018 về việc chấp thuận kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng của TNI. - Giấy chứng nhận lưu ký bổ sung số 37/2015/GCNCP-VSD-2 ngày 05/04/2018 về việc lưu ký bổ sung số cổ phần chào bán thêm. - Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0101515686 thay đổi lần thứ 13 ngày 27/03/2018 với vốn điều lệ 525 tỷ đồng.
--	--	--	--	--	--	--

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1. Tiêu thụ năng lượng:

Trong năm 2020, tổng tiền điện tiêu thụ tại Văn phòng Tổng công ty là khoảng 90 triệu đồng.

6.2. Tiêu thụ nước: Nguồn nước Công ty sử dụng được tính luôn vào chi phí thuê văn phòng.

6.3. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:
không

- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.4. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Thời điểm ngày 31/12/2020, số lượng lao động của Tổng công ty khoảng hơn 100 người. Thu nhập bình quân của Tổng công ty được đảm bảo, trả lương trước ngày 10 hàng tháng, trong năm không có tháng nào bị nợ lương.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động
- Thời gian làm việc, nghỉ ngơi, ngày nghỉ hàng tuần, nghỉ hàng năm, Lễ và Tết, Công ty đều thực hiện quy định của Luật lao động. Các chế độ trợ cấp, thăm hỏi khi ốm đau, thai sản, kết hôn...được thực hiện đầy đủ theo quy định của Nhà nước.

- Đã trả lương theo kết quả hoàn thành công việc, tiến hành trả lương theo OKRs cá nhân từ tháng 03/2020.

- Duy trì tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm và tặng quà sinh nhật, quà các dịp lễ cho CBNV

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Công ty rất coi trọng và khuyến khích quá trình tự học hỏi để nâng cao kỹ năng của mỗi CBNV. Lao động mới tuyển vào được đào tạo hội nhập để có những hiểu biết cần thiết về lịch sử hình thành và phát triển, giá trị cốt lõi, sứ mệnh, tầm nhìn, văn hóa doanh nghiệp, chức năng, nhiệm vụ....

6.5. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty kết hợp với Công đoàn cơ quan tổ chức nhiều hoạt động phong trào động viên tinh thần cán bộ nhân viên trong Công ty (Tổ chức ngày 8/3, 20/10, tặng quà cho con CBNV dịp 1/6...). Tổ chức các hoạt động có ích cho cộng đồng xã hội như: thăm hỏi động viên các gia đình công nhân viên bị ốm đau, việc hiếu...quyên góp ủng hộ đồng bào bão lũ, đồng bào các vùng gặp khó khăn, thực hiện tốt công tác xã hội từ thiện tại cơ quan và các địa phương khác.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Nhìn chung, năm 2020 là năm đặc biệt với nhiều biến động do thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh thương mại, xu hướng bảo hộ...đặc biệt là sự bùng phát của đại dịch Covid -19 và đang tác động mạnh đến nền kinh tế. Tuy nhiên, do lường trước được những khó khăn, Ban lãnh đạo công ty đã xây dựng và triển khai nhiều giải pháp để vừa phòng chống tốt dịch bệnh, vừa duy trì và ổn định sản xuất kinh doanh có hiệu quả, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội.

2. Tình hình tài chính

- Giá trị tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2019 và 31/12/2020

Đvt: triệu đồng

TT	Khoản mục	31/12/2019			31/12/2020		
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ nguyên giá	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ nguyên giá
I	Tài sản cố định hữu hình	18.136	4.179	0.23	8.533	2.670	0.31
II	Tài sản cố định vô hình	1.033	696	0.67	1.146	648	0.57
Tổng cộng (I+II)		19.169	4.875	0.9	9.679	3.318	0.88

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2021, tình hình thế giới, khu vực dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường và còn nhiều thách thức bởi ảnh hưởng từ chiến tranh thương mại giữa các quốc gia, các nền kinh tế lớn kết hợp yếu tố rủi ro về chính trị, xu hướng bảo hộ thương mại nội địa. Trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, kết hợp các yếu tố nhận định tình hình, đánh giá những khó khăn, thuận lợi như trên. Công ty xác định mục tiêu và xây dựng kế hoạch năm 2021 như sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thương mại xuất nhập khẩu hàng hóa như sắt thép, inox và các loại nguyên liệu phụ ngành thép, chủ động hơn nữa về nguồn cung hàng

hóa, tăng cường giao dịch với khách hàng truyền thống, mở rộng tìm kiếm khách hàng tiềm năng.

- Quản trị tốt hàng tồn kho, theo sát diễn biến giá nguyên liệu, có chính sách điều tiết hợp lý.
- Cập nhật biến động tình hình kinh tế thế giới và trong nước, đặc biệt xu hướng tỷ giá, lãi suất để có chính sách điều hành dòng tiền hiệu quả.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

Năm 2020 vượt qua bao khó khăn về thời tiết, biến đổi khí hậu, về dịch bệnh Covid 19, về sự khủng hoảng của nền kinh tế, Công ty đã đạt được kế hoạch đặt ra.

1. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc công ty trong năm 2020

Trong năm vừa qua, Hội đồng quản trị đánh giá Ban Tổng giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc tổ chức triển khai các hoạt động kinh doanh, đồng thời thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ.

Thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ, các quy định, quy chế quản trị nội bộ và pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị đã có những hoạt động giám sát cụ thể như sau:

- Thường xuyên chỉ đạo sát sao Ban giám đốc công ty trong hoạt động bán hàng, đầu tư
- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm và Báo cáo thường niên
- Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch và kịp thời theo đúng quy định
- Giám sát thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đã ban hành, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban giám đốc trong các hoạt động kinh doanh.

Nhìn chung, năm 2020, Tổng giám đốc và Ban điều hành đã hoàn thành tốt vai trò của mình thể hiện qua các giải pháp điều hành kịp thời, linh hoạt, phù hợp với chủ trương, định hướng của HĐQT. Các chủ trương, chỉ đạo mà HĐQT đưa ra cũng được Ban điều hành triển khai đầy đủ, kịp thời và báo cáo chi tiết kết quả thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao.

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2021 dự báo là năm còn nhiều khó khăn, thách thức mới. Để đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, Hội đồng quản trị đề ra chiến lược phát triển trọng tâm, cụ thể như sau:

- Theo dõi chặt chẽ, bám sát và nắm bắt nhanh chóng những diễn biến của thị trường, đặc biệt trong bối cảnh biến động giá cả lớn như hiện nay để đưa ra những giải pháp ứng phó một cách hữu hiệu và kịp thời.
- Đẩy mạnh thực hiện các dự án quan trọng của Tập đoàn, tăng cường triển khai các dự án bất động sản.
- Quản trị tốt hàng tồn kho, theo sát diễn biến giá nguyên liệu, có chính sách điều tiết hợp lý
- Tiết kiệm tối đa chi phí hoạt động, nhằm tăng doanh thu, tăng lợi nhuận, nâng cao hiệu quả của việc sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu.
- Tập trung các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid 19, đồng thời duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh liên tục, đảm bảo kế hoạch đặt ra và tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, nâng cao thu nhập của người lao động.

V. Về vấn đề Quản trị công ty

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ SH	Ghi chú
1	Bùi Thị Yến	Chủ tịch	0%	Thành viên không điều hành
2	Nguyễn Hùng Cường	Thành viên	6,46%	Thành viên điều hành
3	Hà Thị Hải Vân	Thành viên	0,015%	Thành viên không điều hành
4	Lê Thị Thu Thanh	Thành viên	0,00038%	Thành viên điều hành
5	Đông Văn Hải	Thành viên	0%	Thành viên độc lập

Cơ cấu của Hội đồng quản trị (HĐQT): 02 (hai) thành viên HĐQT điều hành, 02 (hai) thành viên HĐQT không điều hành, 01 (một) thành viên HĐQT độc lập.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2020, HĐQT công ty đã tổ chức một số phiên họp tập trung, phiên họp trực tuyến, phiên họp xin ý kiến bằng văn bản, đã ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan để chỉ đạo, hỗ trợ thực hiện và giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế để đề ra các quyết sách có liên quan đến hoạt động kinh doanh và tổ chức của công ty, đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Tổng giám đốc thực hiện hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong thời gian qua. Các cuộc họp đều được tổ chức

theo đúng quy định, các Biên bản và Nghị quyết của HĐQT được thông qua và ban hành theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Kết quả các cuộc họp của HĐQT công ty như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	002/2020/NQ-HĐQT-TNI	10/02/2020	Tái cấp hạn mức tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Thanh Xuân
2.	003/2020/NQ-HĐQT-TNI	02/03/2020	Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty Lê Thị Thu Thanh
3.	004/2020/NQ-HĐQT-TNI	18/03/2020	Tái cấp hạn mức tín dụng ngân hàng Viettinbank – CN Thành An
4.	005/2020/NQ-HĐQT-TNI	09/03/2020	Chấp thuận cho Công ty con vay vốn tại Vp Bank
5.	007/2020/NQ-HĐQT-TNI	18/03/2020	Ủy quyền ký hồ sơ thế chấp tài sản Lô 2039 tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Thanh Xuân
6.	008/2020/NQ-HĐQT-TNI	06/01/2020	Chuyển nhượng vốn tại Công ty Đông Xuân (Công ty con)
7.	009/2020/NQ-HĐQT-TNI	27/04/2020	Tái cấp hạn mức tín dụng Ngân hàng Sacombank
8.	010/2020/NQ-HĐQT-TNI	06/05/2020	Thông qua ngày cuối cùng chốt DSCĐ hợp ĐHĐCĐ thường niên 2020
9.	012/2020/NQ-HĐQT-TNI	15/05/2020	Thông qua ngày chốt DSCĐ hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 (Thay thế cho Nghị quyết số 010/2020/NQ-HĐQT-TNI ngày 06/05/2020)
10.	013/2020/NQ-HĐQT-TNI	16/05/2020	Tái cấp hạn mức tín dụng ngân hàng Viettinbank – Chi nhánh Thành An
11.	014/2020/NQ-HĐQT-TNI	22/06/2020	Thông qua việc nhận chuyển nhượng tài sản là Quyền sử dụng đất tại Đà Nẵng của Công ty cổ phần quốc tế Đông Á
12.	015/2020/NQ-HĐQT-TNI	28/07/2020	Miễn nhiệm chức danh TGD công ty, thay đổi Người đại diện theo pháp luật của Công ty và sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty
13.	016/2020/NQ-HĐQT-TNI	05/08/2020	Hủy Biên bản và Nghị quyết số 015/2020/NQ-HĐQT-TNI và bầu thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị
14.	017/2020/NQ-HĐQT-TNI	10/08/2020	Mở thẻ tín dụng doanh nghiệp tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Thủ Đức

15.	018/2020/NQ-HĐQT-TNI	14/09/2020	Chấm dứt hoạt động chi nhánh tại Tp Hồ Chí Minh – Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam
16.	019/2020/NQ-HĐQT-TNI	02/12/2020	Thay đổi nhân sự giữ chức vụ Kế toán trưởng của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam

- d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Không có
- e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có
- f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Không
- g) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có

VI. Ban Kiểm soát

- a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành).

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Hồ Xuân Hiếu	Trưởng BKS chuyên trách	0 %
2	Nguyễn Thị Thùy Hoa	Thành viên không chuyên trách	0 %
3	Nguyễn Hồng Vân	Thành viên chuyên trách	1,495 %

- b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2020, Ban kiểm soát công ty đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Giám đốc theo sát việc ban hành, triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT. Bên cạnh đó, BKS cũng tham gia kiểm tra giám sát hoạt động kiểm toán, kiểm soát nội bộ tại Tập đoàn, đảm bảo hoạt động của bộ máy tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật và quy chế Quản trị của Tập đoàn, Trong năm, BKS đã triển khai thực hiện các công việc sau đây:

- Tổ chức họp Ban kiểm soát để thống nhất kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, nắm bắt kịp thời thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện các dự án, giám sát việc thực hiện các NQ của ĐHĐCĐ và HĐQT
- Giám sát và đưa ra ý kiến về việc thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh nhằm đạt được kế hoạch doanh thu, lợi nhuận của Tập đoàn

- Triển khai làm việc với công ty kiểm toán để kiểm tra, soát xét báo cáo tài chính năm 2020, thẩm định công tác quản lý/điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của HĐQT/Ban TGD; kiểm soát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 và các Nghị quyết của HĐQT công ty.
- Các hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 đã giúp cho công ty thực hiện đúng quy định của pháp luật trên các lĩnh vực kinh doanh.

VII. Báo cáo tài chính năm 2020 và Báo cáo tài chính năm 2020 hợp nhất

a. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt và được thẩm định bởi Ban kiểm soát công ty.

Kết quả kiểm toán, thẩm định của các đơn vị liên quan cho thấy rằng:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

b. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2020 và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được CBTT theo đúng quy định.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hùng Cường